

Số: 30/2022/QĐST-DS

Tuy Hòa, ngày 29 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 38/2022/TLST-DS ngày 05 tháng 4 năm 2022 về việc “Tranh chấp vay tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Lê Thị Tuyết T, sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện H, tỉnh Phú Yên

- **Bị đơn:** Bà Nguyễn Thị Mộng T, sinh năm 1987

Địa chỉ: đường H, phường N, thành phố T, tỉnh Phú Yên

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về số tiền nợ gốc:** Bà Nguyễn Thị Mộng T nợ bà Lê Thị Tuyết T số tiền 80.000.000đ (Tám mươi triệu đồng).

- **Về tiền lãi:** Nguyên đơn bà Lê Thị Tuyết T và bị đơn bà Nguyễn Thị Mộng T không yêu cầu tòa án giải quyết.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Về án phí: Nguyên đơn bà Lê Thị Tuyết T tự nguyện chịu 1.000.000đ (một triệu đồng) án phí DS-ST. Đã nộp tạm ứng 2.000.000đ tại Biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0005151 ngày 04/4/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Phú Yên. Nên được hoàn lại 1.000.000đ (một triệu đồng).

Bị đơn bà Nguyễn Thị Mộng T tự nguyện chịu 1000.000đ (một triệu đồng) án phí DSST.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh;
- VKSND TP T;
- THADS TP T;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Bùi Thị Hoa Dung

a